TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2023/HS-ST
Ngày 23 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền, ông Đỗ Đình Bản.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 209/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 203/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn S, sinh năm 1980 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn T (tên gọi khác Lò Văn Th) và bà Hoàng Thị E (Đều đã chết); sống chung như vợ chồng với Lò Thị T, sinh năm 1983, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2010/HSST ngày 28/4/2010 Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2015, chấp hành xong án phí ngày 17/9/2010 (Đã được xóa án tích).

Ngày 17/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 17/02/2021 (Đã được xóa tiền sự).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2023 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 00 phút, ngày 12/6/2023 tổ công tác Công an xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu phối hợp với Đồn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập làm nhiệm vụ tại bản T, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Lò Văn S đang ở nhà riêng. Qua kiểm tra phát hiện Lò Văn S đang cất giấu dưới gối trên giường ngủ 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine và 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 50 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy loại Methamphetamine, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng để điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra Lò Văn S khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, khoảng 08 giờ, ngày 04/6/2023 Lò Văn S đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến bản Căng Tỵ, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy mang về sử dụng, tại đây Lò Văn S gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine và 53 viên hồng phiến với giá 550.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, có được ma túy S mang về nhà đã sử dụng một ít Heroine và 03 viên hồng phiến, số ma túy còn lại S cất giấu dưới gối để trên giường ngủ. Đến ngày 12/6/2023 khi S đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Khừa, phối hợp với Đồn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên.

Ngày 12/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn S có khối lượng 0,82 gam, lấy 0,06 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu S1; số viên nén màu hồng có khối lượng 4,75 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,48 làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu S2.

Tại Kết luận giám định số 1494A ngày 13/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng gửi giám định là 0,06 gam; mẫu ký hiệu S2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,48 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,82 gam, loại Heroine và 4,75 gam loại Methamphetamine.*

Bản cáo trạng số 164/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Lò Văn S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 06 năm đến 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon màu trắng, 4,27 gam viên nén màu hồng, 0,76 gam chất bột màu trắng; 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng Test thử ma túy của Lò Văn S.

Về án phí: Bị cáo cư trú ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò Văn S.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Công an xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, Đồn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra . Số ma túy bị thu giữ là Heroine và Methamphetamine có tổng khối lượng 5,57 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết mục đích để sử dụng cho bản thân

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu và Đồn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập lập hồi 08 giờ 10 phút, ngày 12/6/2023; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 1494A ngày 13/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "Mẫu gửi giám định ký hiệu S2 là ma tuý, loại Methamphetamine; Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là ma tuý, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 9; Methamphetaminenằm trong danh mục II, STT: 323, tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lò Văn S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 12/6/2023 bị cáo Lò Văn S đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,82 gam Heroine và 4,75 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo Lò Văn S đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Căn cứ Điều 4 Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma tuý tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng của các chất ma tuý Heroine và Methamphetamine thu giữ của Lò Văn S là 0,82 gam + 4,75 gam = 5,57 gam. Hành vi của bị cáo Lò Văn S vi phạm tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn S đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, và 01 lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]*Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5]*Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon màu trắng, 4,27 gam viên nén màu hồng, 0,76 gam chất bột màu trắng; 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng Test thử ma túy của Lò Văn S. Xét là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông đã cho Lò Văn S đi nhờ xe máy và người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Về án phí:* Bị cáo cư trú ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến đề nghị miễn án phí cho bị cáo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Do đó cần miễn án phí hình sự sơ thẩm và đối với bị cáo Lò Văn S.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày do đó Hội đồng xét xử không ra Quyết định tạm giam sau phiên tòa đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn S 06 (Sáu) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon màu trắng, 4,27 gam viên nén màu hồng, 0,76 gam chất bột màu trắng; 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong đựng Test thử ma túy của Lò Văn S.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò văn S.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đào Ngọc Hà